

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày 18-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mạnh Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Môn.
2. Bà Hoàng Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu thành phần: Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang, xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 232/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo: Hà Văn H, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn Chùa H, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn H: 9/12; Con ông Hà Văn Q, sinh năm 1956 và bà Dương Thị H, sinh năm 1959; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là thứ sáu; Vợ: Hà Thị N, sinh năm 2001 và có 01 con sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

(Có mặt tại phiên tòa)

* Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 63, đường Nguyễn C, tổ 1, phường N, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

2. Ông Nguyễn Trọng B, sinh năm 1956 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 09/01, đường Y, phường N, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 02/11/2022 tại khu vực trước cửa số nhà 03, đường Nguyễn Văn C, phường N, thành phố Bắc Giang; Công an phường H, thành phố Bắc Giang phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hà Văn H, sinh năm 1994, trú tại thôn Chùa H, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ tại dưới nền đường vị trí khi bắt quả tang H: 01 gói giấy bạc có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong đựng chất cục bột màu trắng (được cho vào phong bì thư dán kín niêm phong).

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu MOBELL, màu xanh, số Imei1: 810191600418617, Imei2: 810192600418615, lắp sim số 0968.484.512.

- Số tiền 70.000 đồng.

Công an phường H đã bàn giao vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Giang giải quyết.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Giang đã trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ. Tại kết luận giám định số 2026/KL- KTHS ngày 07/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 phong bì đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng là ma túy, có tổng khối lượng 0,126 gam, loại Heroine.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 02/11/2022 của Công an thành phố Bắc Giang đối với Hà Văn H xác định dương tính ma túy MOR.

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, Hà Văn H khai: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 02/11/2022, H đi xe bus từ thị trấn V, huyện L đến thành phố Bắc Giang mục đích mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, H gặp và thuê một người đàn ông không quen biết khoảng 50 tuổi làm nghề xe ôm chở giúp đi mua 100.000 đồng ma túy và hứa hẹn trả 50.000 đồng tiền công. Người đàn ông này đồng ý và đi xe máy chở H đến khu vực ngã tư đường L giao nhau với đường Nguyễn Văn C, thuộc phường H, thành phố Bắc Giang thì bảo H xuống xe đứng đợi. H đưa cho người đàn ông này 150.000 đồng (gồm 100.000 đồng mua ma túy và 50.000 đồng tiền công). Người đàn ông điều khiển xe đi khoảng 05 phút sau thì quay lại. Sau đó, H bảo chở ra Bến xe khách Bắc Giang để ra về. Trên đường đi, người đàn ông đưa cho H 01 gói giấy bạc màu vàng đựng ma túy, H nhận gói ma túy và cầm ở tay trái. Khi người đàn ông này chở H đi đến khu

vực trước cửa số nhà 03, đường Nguyễn Văn C thì bị Công an phường H kiểm soát yêu cầu dừng xe kiểm tra. Do sợ bị phát hiện nên H đã thả gói ma túy từ lòng bàn tay trái rơi xuống nền đường rồi nhảy xuống xe bỏ chạy. Người lái xe ôm đã điều khiển xe đi mất. H bỏ chạy được khoảng 30m thì bị Công an phường H bắt giữ và đưa quay lại vị trí thả gói ma túy để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại nhãn hiệu MOBELL, lắp sim số 0968.484.512 thu giữ của bị can H. Kết quả không phát hiện nội dung liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 27 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Hà Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
 2. Về tội danh và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 13 tháng đến 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/11/2022.
 3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:
 - Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định;
 - Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu MOBELL, màu xanh, số Imei1: 810191600418617, Imei2: 810192600418615, lắp sim số 0968.484.512 cũ đã qua sử dụng và số tiền 70.000đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.
 4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát, xin được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 20 phút ngày 02/11/2022 tại khu vực trước cửa số nhà 03, đường Nguyễn Văn C, phường N, thành phố Bắc Giang; Công an phường H, thành phố Bắc Giang bắt quả tang Hà Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,126 gam chất ma túy Heroine, mục đích để sử dụng cá nhân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo về tội danh theo điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an xã hội. Ma túy là hiểm họa xã hội, làm sói mòn đạo đức và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Đảng và Nhà nước đang quyết tâm loại trừ tệ nạn này. Do vậy, cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự, áp dụng hình phạt tù giam có thời hạn để đảm bảo giáo dục bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[4] Xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa bị Tòa án nào xét xử và chưa bị Cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án:

[8.1] Đối với 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[8.2] Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu MOBELL, màu xanh, số Imei1: 810191600418617, Imei2: 810192600418615, lắp sim số 0968.484.512 cũ đã qua sử dụng và số tiền 70.000đồng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về nguồn gốc số ma túy, H khai không biết thông tin về người đàn ông này. Ngoài lời khai của H không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để xác định được người đàn ông lái xe ô tô đã mua ma túy cho H nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với các bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, có căn cứ nên cần chấp nhận.

[12] Ngoài ra cần áp dụng quy định tại Điều 331, Điều 333, khoản 1 Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo, kháng nghị.

[13] Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh và hình phạt: Xử phạt bị cáo cáo Hà Văn H 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian tù tính từ ngày 02/11/2022.

2. Về vật chứng:

2.1. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định.

2.2. Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu MOBELL, màu xanh, số Imei1: 810191600418617, Imei2: 810192600418615, lắp sim số 0968.484.512 cũ đã qua sử dụng và số tiền 70.000đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- CQCSĐT-CA TP Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- UBND xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Mạnh Thắng